

Bản án số: 59/2019/HS-ST
Ngày: 19-11-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LAI VUNG, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Út.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Phát Triển;

Ông Đặng Văn Hai.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Vinh là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Duy - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 11 năm 2019, tại Phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Lai Vung xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 57/2019/TLST-HS, ngày 29 tháng 10 năm 2019; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 57/2019/QĐXXST-HS, ngày 30 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo:

Trần Văn C, sinh năm: 1987, tại Kiên Giang; Nơi cư trú: ấp P H, xã T H, huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang; Chỗ ở: 102/TB, ấp T B, xã H T, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trần Văn B và bà Phạm Ngọc T; Có vợ và 02 người con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt tạm giữ ngày 02/9/2019; Tạm giam từ ngày 11/9/2019 cho đến nay. Bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- Bị hại: Nguyễn Hồng T - sinh năm: 1984 (có mặt); nơi cư trú: 430A/TT, ấp T T, xã H T, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Lê Văn T - sinh năm: 1985 (vắng mặt); nơi cư trú: 1984, Tổ 6, ấp T B, xã T L, huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long.

- Người làm chứng:

1. Bùi Văn L - sinh năm: 1972 (vắng mặt);

2. Trần Thị Mỹ L - sinh năm: 1972 (vắng mặt);

Cùng nơi cư trú: 72A, ấp L T, xã H L, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

3. Nguyễn Nam H - sinh năm: 1978 (vắng mặt); nơi cư trú: 28 N T H, K P 4, phường V B, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

4. Nguyễn Thị Cẩm T - sinh năm: 1984 (vắng mặt); nơi cư trú: 102/TB, ấp T B, xã H T, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 7 giờ ngày 18/8/2019, Trần Văn C chạy xe đạp màu xám của chị Nguyễn Thị Cẩm T (vợ C) để đi bắt chuột. Trên đường đi, đến nhà của anh Nguyễn Hồng T ngụ tại số nhà 430A/TT, ấp T T, xã H T, huyện Lai Vung, C quan sát thấy trong nhà của anh T có 01 chiếc xe mô tô biển số 66L1 - 580.96, nhãn hiệu Yamaha, loại xe Exciter màu xanh trắng, đầu xe đang quay vào nhà, đuôi xe quay ra hướng lộ nhưng không có người trông giữ nên C nảy sinh ý định trộm bán lấy tiền tiêu xài. C đi vào nhà của anh T bằng cửa sau, quan sát xung quanh thì thấy có chìa khóa xe treo trên cột nhà, C lấy chìa khóa cắm vào xe rồi quay đầu xe ra lộ thì C thấy 01 cái áo khoát màu nâu xám, 01 quần jean dài màu xanh của anh T đang treo trên cột nhà nên C lấy quần áo mặc lên người và điều khiển chiếc xe vừa trộm được chạy đến cây xăng Y R V thuộc ấp T L, xã H T, huyện Lai Vung để đổ xăng. Sau khi đổ xăng xong, C điều khiển xe trộm được chạy về nhà anh Bùi Văn L và chị Trần Thị Mỹ L cùng ngụ tại số 72A, ấp L T, xã H L, huyện Lai Vung để mượn nón bảo hiểm (anh L và chị L không biết sự việc C trộm xe), rồi điều khiển xe trộm được ghé nhà trọ (không nhớ tên và địa chỉ) ở thành phố Rạch giá, tỉnh Kiên Giang để ngủ.

Đến khoảng 14 giờ ngày 20/8/2019, C mang xe đã trộm được đến tiệm cầm đồ “700” ngụ tại số 700 đường L Q K, khu phố 05. phường A H, thành phố Rạch giá, tỉnh Kiên Giang cầm chiếc xe cho anh Nguyễn Nam H được 5.000.000 đồng (Anh H không biết chiếc xe mà C đem cầm là tài sản trộm mà có). C lấy 3.000.000 đồng mua 01 chiếc xe Wave màu đỏ, biển số 68H6 - 5543, nhãn hiệu ESPERO của chị Hồ Thị M ở Hòn Đất, Kiên Giang để làm phương tiện đi lại, số tiền còn lại C tiêu xài hết. Sau đó hành vi của C bị phát hiện, ngày 02/9/2019 C chuộc chiếc xe đã trộm giao nộp cho Cơ quan điều tra.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lai Vung thu giữ của Trần Văn C những vật chứng, tài sản như sau:

+ 01 (một) chiếc xe mô tô biển số 66L1 - 580.96, nhãn hiệu Yamaha, loại xe Exciter màu xanh trắng, dung tích 134cm³, số máy 55P1273976, số khung LCE 55P10DY273974;

+ 01 (một) chiếc xe Wave màu đỏ biển số 68H6 - 5543, nhãn hiệu ESPERO, màu đỏ, dung tích 107cm³ số máy 152FMH025381, số khung PE8A025381;

+ 01 (một) giấy chứng minh nhân dân mang tên “TRẦN VĂN T”, Số chứng minh: 371493872 (C mượn để đi ghe).

+ 01 (một) giấy đăng ký mô tô, xe máy số 007344, tên Hồ Thị M, biển số 68H6 -5543;

Ông Lê Văn T cung cấp: 01 (một) phong bì màu trắng đã niêm phong, có chữ ký họ, tên Lê Văn T, điều tra viên Phạm Hoàng Công, có đóng dấu tròn của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp trong đó có 01 (một) USB màu tím sen, 4GB, trên USB có chữ “COLOR TURN”, trong USB có chứa nội dung: 01 (một) đoạn ghi hình ảnh từ camera tại cây xăng Yên Rạng Vân, có ghi hình ảnh từ 08 giờ 45 phút 00 giây đến 08 giờ 54 phút 59 giây ngày 18/8/2019 có liên quan đến vụ án “Trộm cắp tài sản” xảy ra vào ngày 18/8/2019 tại ấp T T, xã H T, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lai Vung đã trao trả tài sản như sau:

+ Ngày 25/9/2019 trả cho bị hại Nguyễn Hồng T 01 xe mô tô biển số 66L1 - 580.96.

+ Ngày 05/9/2019, trả cho Nguyễn Thị Cẩm T 01 chiếc xe đạp loại mini màu bạc, có bội ở phía trước màu xám.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 91/KL-ĐGTS, ngày 29/8/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Lai Vung, kết luận: 01 (một) xe mô tô biển số 66L1 - 580.96, nhãn hiệu Yamaha, loại xe Exciter màu xanh trắng, dung tích 134cm³, số máy 55P123976, số khung LCE55P10DY273974 với tổng giá trị tài sản là 22.500.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 58/CT-VKS, ngày 29/10/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lai Vung, truy tố Trần Văn C ra trước Toà án nhân dân huyện Lai Vung, để xét xử về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Trần Văn C khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lai Vung truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản”.

Bị hại Nguyễn Hồng T trình bày đã mất 01 xe mô tô biển số 66L1 - 580.96, 01 cái áo khoát màu nâu xám và 01 quần jean dài màu xanh như cáo trạng đã nêu, anh đã nhận lại tài sản là xe còn áo khoát và quần jean anh chưa nhận lại, anh không yêu cầu bị cáo bồi thường gì, yêu cầu xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, ngoài ra không trình bày gì thêm.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội khẳng định việc truy tố đúng như Bản cáo trạng đã nêu là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật Trần Văn C đã có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của anh Nguyễn Hồng T là 01 xe mô tô biển số 66L1 - 580.96, 01 cái áo khoát màu nâu xám và 01 quần jean dài màu xanh có tổng giá trị 22.500.000 đồng, khi thực hiện hành vi bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đã khắc phục hậu quả và bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự; xử phạt Trần Văn C từ 01 năm đến 02 năm tù. Về trách nhiệm dân sự: đã giải

quyết xong. Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) giấy chứng minh nhân dân mang tên “TRẦN VĂN T”, Số chứng minh: 371493872.

- Trả cho Trần Văn C:

- + 01 (một) chiếc xe Wave màu đỏ biển số 68H6 – 5543, nhãn hiệu ESPERO, màu đỏ, dung tích 107cm³ số máy 152FMH025381, số khung PE8A025381; 01 (một) giấy đăng ký mô tô, xe máy số 007344, tên Hồ Thị M, biển số 68H6 - 5543; nhưng giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lai Vung tiếp tục quản lý để đảm bảo thi hành án.

- Tịch thu lưu vào hồ sơ:

- + 01 (một) phong bì màu trắng đã niêm phong, có chữ ký họ, tên Lê Văn T, điều tra viên Phạm Hoàng C, có đóng dấu tròn của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp trong đó có 01 (một) USB màu tím sen, 4GB, trên USB có chữ “COLOR TURN”, trong USB có chứa nội dung: 01 (một) đoạn ghi hình ảnh từ camera tại cây xăng Yên Rạng Vân, có ghi hình ảnh từ 08 giờ 45 phút 00 giây đến 08 giờ 54 phút 59 giây ngày 18/08/2019 có liên quan đến vụ án “Trộm cắp tài sản” xảy ra vào ngày 18/08/2019 tại ấp T T, xã H T, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

(Hiện vật chứng trên do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lai Vung đang quản lý).

Bị cáo Trần Văn C thống nhất với Bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lai Vung, không tranh luận gì. Bị cáo yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên của huyện Lai Vung trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, đúng trình tự thủ tục của Bộ luật tố tụng hình sự quy định. Giai đoạn điều tra cũng như tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng trong vụ án không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các cơ quan, người tiến hành tố tụng. Do đó các chứng cứ, tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án là hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Trần Văn C đã lợi dụng sự sơ hở trong việc quản lý tài sản của anh Nguyễn Hồng T, lén lút lấy trộm 01 xe mô tô biển số 66L1 - 580.96, nhãn hiệu Yamaha, loại xe Exciter màu xanh trắng và 01 cái áo khoát màu nâu xám, 01 quần jean dài màu xanh, là phù hợp hiện trường vụ án và vật chứng thu giữ; lời nhận tội của bị cáo Trần Văn C phù hợp với lời khai bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng cùng các chứng cứ

khác có trong hồ sơ vụ án, do đó lời nhận tội của bị cáo là có căn cứ. Tài sản mà bị cáo Trần Văn C chiếm đoạt có tổng giá trị là 22.500.000 đồng; bị cáo thực hiện tội phạm với lỗi cố ý, khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức rõ hành vi của mình là trái pháp luật; nên hành vi của bị cáo Trần Văn C có đầy đủ các yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” phạm vào khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:...”.

[3] Về tính chất, mức độ tội phạm: Hành vi phạm tội của bị cáo Trần Văn C là nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự, trị an ở địa phương, xâm phạm tài sản của người khác một cách trái phép, tài sản của công dân là khách thể được luật hình sự bảo vệ, nghiêm cấm mọi hành vi xâm phạm đến, thế nhưng vì ý thức xem thường pháp luật và không tôn trọng tài sản của người khác mà bị cáo phạm tội, vì vậy việc đưa bị cáo ra xét xử công khai như ngày hôm nay là cần thiết, thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật.

Tính chất vụ án là ít nghiêm trọng, đã gây hoang mang cho quần chúng nhân dân, làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an ở địa phương, gây bất bình trong dư luận, vì tài sản sơ hở sẽ bị chiếm đoạt bất cứ lúc nào, bị cáo xem thường pháp luật, bị cáo có nhân thân tốt. Vì vậy cần phải có một mức hình phạt tương xứng nhằm mục đích răn đe, giáo dục phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Kiểm sát viên đề nghị giải quyết nội dung vụ án này là đúng quy định pháp luật. Tuy nhiên về xử lý vật chứng Kiểm sát viên đề nghị trả lại cho bị cáo 01 xe Wave màu đỏ biển số 68H6 - 5543, nhãn hiệu ESPERO, màu đỏ, dung tích 107cm³ số máy 152FMH025381, số khung PE8A025381; 01 giấy đăng ký mô tô, xe máy số 007344, tên Hồ Thị M, biển số 68H6 -5543; nhưng giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lai Vung tiếp tục quản lý để đảm bảo thi hành án là chưa phù hợp, vì trong vụ án này bị cáo đã thực hiện xong phần dân sự, nên trả lại xe cho bị cáo là đúng quy định tại Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo Trần Văn C đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đã khắc phục hậu quả và bị hại xin giảm nhẹ hình phạt; đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Trả cho bị cáo Trần Văn C: 01 (một) xe mô tô biển số 68H6 - 5543, nhãn hiệu ESPERO, màu đỏ, dung tích 107cm³, số máy 152FMH025381, số khung

PE8A025381; 01 (một) giấy đăng ký mô tô, xe máy số 007344, tên Hồ Thị M, biển số 68H6 -5543, xe và giấy này không liên quan đến vụ án và thuộc sở hữu của bị cáo.

- Tịch thu lưu vào hồ sơ: 01 (một) phong bì màu trắng đã niêm phong, có chữ ký họ tên Lê Văn T, điều tra viên Phạm Hoàng C, có đóng dấu tròn của Cơ quan CSĐT Công an huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) giấy chứng minh nhân dân, số 371493872, tên Trần Văn T.

(Hiện vật chứng trên do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lai Vung đang quản lý).

[7] Về trách nhiệm dân sự: Không ai yêu cầu gì, nên Hội đồng xét xử không đặt thành vấn đề xem xét.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[9] Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Trần Văn C phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Trần Văn C - 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 02/9/2019.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên:

- Trả cho bị cáo Trần Văn C: 01 (một) xe mô tô biển số 68H6 - 5543, nhãn hiệu ESPERO, màu đỏ, dung tích 107cm³, số máy 152FMH025381, số khung PE8A025381; 01 (một) giấy đăng ký mô tô, xe máy số 007344, tên Hồ Thị M, biển số 68H6 - 5543.

- Tịch thu lưu vào hồ sơ: 01 (một) phong bì màu trắng đã niêm phong, có chữ ký họ tên Lê Văn T, điều tra viên Phạm Hoàng C, có đóng dấu tròn của Cơ quan CSĐT Công an huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) giấy chứng minh nhân dân, số 371493872, tên Trần Văn T.

(Hiện vật chứng trên do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lai Vung đang quản lý).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường

vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trần Văn C phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 19/11/2019; đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo 15 ngày tính từ ngày họ nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh DT;
- VKSND tỉnh DT;
- VKSND H.Lai Vung;
- CCTHA-DS H.Lai Vung;
- Cơ quan điều tra H. Lai Vung;
- Cơ quan THAHS H. Lai Vung;
- Sở tư pháp;
- Bị cáo, các đương sự;
- Lưu HS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Văn Út